

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ**

Số: 2130/TCT-CS  
V/v chính sách thuế nhà thầu

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2024

Kính gửi: UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 16076/UBND-VP ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về thuế nhà thầu tại dự án Thu gom và xử lý nước thải thành phố Bà Rịa-Vũng Tàu sử dụng vốn ODA Thụy Sỹ. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Liên quan đến dự án Thu gom và xử lý nước thải thành phố Bà Rịa, Tổng cục Thuế đã có công văn số 1317/TCT-CS ngày 10/04/2017 trả lời UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Cục thuế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Công ty TNHH MTV thoát nước&PTĐT Bà Rịa-Vũng Tàu và Văn phòng Hợp tác Thụy Sỹ tại Việt Nam (công văn photo kèm theo).

Trên cơ sở ý kiến của Đại sứ quán Thụy Sỹ, ngày 31/10/2018, Bộ Tài chính đã có công văn số 1243/BTC-TCT báo cáo Thủ tướng Chính phủ về thuế TNDN đối với nhà thầu nước ngoài của dự án ODA do Thụy Sỹ tài trợ.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư là đơn vị chủ trì báo cáo Thủ tướng Chính phủ về nội dung này, vì vậy đề nghị UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu liên hệ với Bộ Kế hoạch & Đầu tư để được hướng dẫn thực hiện.

Tổng cục Thuế có ý kiến để UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu được biết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phó TCT Tr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Cục QLGS CST;
- Vụ PC –BTC;
- Cục QLN&TCĐN;
- Cục Thuế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Vụ PC –TCT;
- Website TCT;
- Lưu: VT, CS.(2b).ck

(3;7)





**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ**

Số: 1317 /TCT-CS

V/v nghĩa vụ thuế của Nhà thầu nước  
ngoài liên quan đến dự án ODA.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2017

Kính gửi:

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Công ty TNHH MTV thoát nước & PTĐT Bà Rịa - Vũng Tàu;  
(đ/c: Số 6, đường 3/2, phường 8, TP Vũng Tàu)
- Văn phòng Hợp tác Thụy Sỹ tại Việt Nam.  
(đ/c: Tầng 16, Hanoi Central Building, 44B Lý Thường Kiệt, Hà Nội)

Tổng cục Thuế nhận được văn bản ngày 26/09/2016 của Văn phòng hợp tác Thụy Sỹ tại Việt Nam về việc xử lý thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN) của nhà thầu nước ngoài thực hiện dự án thu gom và xử lý nước thải thành phố Bà Rịa Vũng Tàu. Sau khi xin ý kiến Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Trên cơ sở ý kiến của các Bộ:

a. Bộ Tư pháp (công văn số 165/BTP-PLQT ngày 17/1/2017)

Về việc áp dụng Điều ước quốc tế và quy định pháp luật trong nước, khoản 1 Điều 6 Luật ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế năm 2005 và khoản 1 Điều 6 Luật Điều ước quốc tế năm 2016 đều có quy định trường hợp văn bản quy phạm pháp luật và Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của Điều ước quốc tế đó, trừ Hiến pháp.

Theo công văn số 18550/BTC-TCT ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính, liên quan đến thuế TNDN của Công ty Holinger, có quy định khác nhau giữa Hiệp định khung và Biên bản ghi nhớ, Hợp đồng dịch vụ về nội dung miễn thuế. Điều 2 Hiệp định khung quy định: "Hiệp định này đề ra những điều khoản và điều kiện chung cho mọi hình thức phát triển giữa Chính phủ Thụy Sỹ với Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam. Những điều khoản này sẽ áp dụng cho các chương trình dự án hợp tác phát triển được thống nhất giữa các Bên thông qua những thoả thuận cụ thể." Do đó, về nguyên tắc, các điều khoản về miễn thuế tại Biên bản ghi nhớ và Hợp đồng dịch vụ phải đảm bảo phù hợp với Điều khoản về miễn thuế của Hiệp định khung.

Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Tài chính rà soát và xác định nghĩa vụ thuế TNDN của Nhà thầu nước ngoài trên cơ sở các quy định của Điều ước quốc tế có liên quan và pháp luật về thuế của Việt Nam, trong đó ưu tiên áp dụng Điều ước quốc tế.

b. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (công văn số 417/BKHĐT-KTĐN ngày 16/1/2017)

Dự án Thu gom và xử lý nước thải TP Bà Rịa do Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa là cơ quan chủ quản sử dụng nguồn vốn ODA hỗn hợp của CP Thụy Sỹ được triển khai thực hiện tuân thủ theo Hiệp định khung về Hợp tác phát triển ký giữa Việt nam và Chính phủ Thụy Sỹ năm 2002. Các quy định trong Hiệp định được áp dụng cho toàn bộ chương trình, dự án hợp tác phát triển (sử dụng vốn ODA) giữa hai nước trong đó có dự án nêu trên. Các quy định về thuế được nêu tại Điều 6.11 của Hiệp định khung. Đề nghị căn cứ Hiệp định khung và pháp luật về thuế của Việt Nam để giải quyết các vấn đề về thuế của Dự án.

2. Căn cứ Điều 6.11 Hiệp định Hợp tác phát triển giữa Chính Phủ Việt Nam và Chính Thụy Sỹ ký ngày 24/7/2002 (Hiệp định khung) quy định: “Việt Nam sẽ miễn cho các Cơ quan thực hiện độc lập từ Thụy Sỹ và từ nước thứ 3 được giao nhiệm vụ thực hiện Dự án mọi khoản thuế thu nhập, thuế lợi nhuận và thuế tài sản hoặc/và các loại thuế đối với thù lao và các khoản thu được từ thỏa thuận Dự án phù hợp với Hiệp định “Tránh đánh thuế hai lần đối với thuế đánh vào thu nhập và tài sản” giữa Thụy Sĩ và Việt Nam ký kết vào ngày 6/5/1996 và/hoặc bất kỳ Hiệp định thuế nào ký kết giữa Việt Nam và Quốc gia thứ ba liên quan. Trường hợp Việt Nam và Quốc gia thứ ba liên quan chưa ký kết Hiệp định tránh đánh thuế hai lần, tình huống này sẽ được xử lý theo các quy định pháp luật thuế hiện hành tại Việt Nam.”

3. Căn cứ Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Thụy Sĩ và Việt Nam ký kết vào ngày 6/5/1996, đơn vị tư vấn là Nhà thầu nước ngoài Thụy Sỹ, không hiện diện tại Việt Nam nhưng có văn phòng đại diện tại Việt Nam thực hiện công việc trao đổi, họp hành của Ban chỉ đạo (Ban chỉ đạo gồm có các đại diện của Ủy ban Nhân dân, Sở Kế hoạch và Đầu tư và đại diện Công ty thoát nước và phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu) thì đã tạo nên cơ sở thường trú. Căn cứ theo Điều 5 của Hiệp định tránh đánh thuế hai lần thì Nhà thầu Thụy Sỹ có trách nhiệm nộp thuế Nhà thầu cung cấp dịch vụ cho Dự án tại Việt Nam.

Về chính sách thuế đối với Dự án thu gom và xử lý nước thải thị xã Bà Rịa do Chính phủ liên bang Thụy Sỹ tài trợ; Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế đã có các công văn hướng dẫn: công văn số 10895/BTC-CST ngày 31/7/2009 về việc hướng dẫn chính sách thuế áp dụng cho nhà thầu tư vấn Holinger, công văn số 2678/BTC-CST ngày 4/3/2010 hướng dẫn chính sách thuế đối với dự án ODA Vũng Tàu, công văn số 2911/TCT- CS ngày 30/7/2014 hướng dẫn nghĩa vụ thuế liên quan đến các dự án ODA; công văn số 4949/TCT-CS ngày 10/11/2014 và

công văn số 12009/BTC-TCT ngày 31/8/2015 hướng dẫn thực hiện chính sách thuế nhà thầu thực hiện dự án ODA (các công văn gửi kèm).

Căn cứ theo quy định tại Hiệp định khung, Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam và Thụy Sỹ; ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, ý kiến của Bộ Tư pháp nêu trên thì Nhà thầu nước ngoài thực hiện dự án phải có nghĩa vụ nộp thuế TNDN đối với phần thu nhập phát sinh tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về thuế TNDN.

Biên bản ghi nhớ ký ngày 18/7/2007 giữa Chính phủ Thụy Sỹ và Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Hợp đồng về các dịch vụ của Nhà tư vấn cho Dự án Thu gom và Xử lý nước thải Bà Rịa giữa Công ty thoát nước và phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Công ty BUDSACO) có quy định về nghĩa vụ thuế khác với Hiệp định khung nêu trên thì Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trao đổi với các bên liên quan để thực hiện nghĩa vụ thuế theo đúng quy định tại Hiệp định khung.

Tổng cục Thuế trả lời để các đơn vị được biết và thực hiện./. XST

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Vụ PC, CST - BTC;
- Cục QLN&TCĐN;
- Vụ PC, HTQT - TCT;
- Lưu: VT, CS(3).TL

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

